TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ CỬA LÒ – TỈNH NGHỆ AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 91/2019/QĐST- HNGĐ	*Cửa Lò, ngày 12 tháng 11 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 92/2019/TLST – HNGĐ ngày 23 tháng 10 năm 2019 giữa:

- Nguyên đơn: Chị Phạm Thị Quỳnh Tr, sinh năm 1994

Hộ khẩu thường trú: Khối B, phường N, thị xã C, tỉnh Nghệ An

Nơi ở hiện nay: Xóm 13 (P), xã N, huyện N, tỉnh Nghệ An.

- Bị đơn: Anh Võ Song T, sinh năm 1990

Nơi cư trú: Khối B, phường N, thị xã C, tỉnh Nghệ An.

Căn cứ vào Điều 147, Điều 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 5 tháng 11 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 5 tháng 11 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Phạm Thị Quỳnh Tr và anh Võ Song T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau**:**

- Về con chung: Chị Phạm Thị Quỳnh Tr và anh Võ Song T thống nhất vợ chồng có 01 con chung là Võ Ngọc Trâm A sinh ngày 17/12/2018. Sau khi ly hôn, chị Tr và anh T thống nhất giao cháu Võ Ngọc Trâm A cho chị Tr trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con. Anh T có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con chung

2.000.000đ/tháng. Thời gian cấp dưỡng nuôi con chung kể từ ngày 01/11/2019 cho đến khi cháu Anh đủ 18 tuổi trưởng thành

Anh Võ Song T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Chị Phạm Thị Quỳnh Tr và anh Võ Song T thống nhất tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về khoản nợ: Chị Phạm Thị Quỳnh Tr và anh Võ Song T thống nhất không nợ ai, không cho ai vay nợ, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Phạm Thị Quỳnh Tr và anh Võ Song T thống nhất chị Tr chịu 150.000đ *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)* án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được khấu trừ vào số tiền 300.000đ *(Ba trăm ngàn đồng)* tạm ứng án phí chị Tr đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự Thị xã Cửa Lò. Trả lại cho chị Phạm Thị Quỳnh Tr số tiền 150.000đ *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)* tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 0000207 ngày 23 tháng 10 năm 2019 tại Chi cục thi hành án dân sự thị xã Cửa Lò. Chị Phạm Thị Quỳnh Tr đã nộp đủ án phí.

Anh Võ Song T phải chịu 150.000đ *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)* án phí cấp dưỡng nuôi con chung.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu lãi suất của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

Người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 9 Luật thi hành án Dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án Dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:
- *VKSND Thị xã Cửa Lò;*
- *Các đương sự;*
- *Chi cục THADS Thị xã Cửa Lò;*
- *UBND xã Nghi Phong, Nghi Lộc;*
- *TAND tỉnh Nghệ An;*
- *Lưu hồ sơ.*

THẨM PHÁN

Hoàng Thế Lan